

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2018/ HSST

Ngày: 12/ 01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Đặng Văn Tần

2- Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Hưng- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Phùng Văn Chung- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 90/2017/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2017/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Kiều Minh T, sinh năm 1996, đăng ký hộ khẩu thường trú: Xã C, huyện T, Thành phố H; nơi cư trú: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Văn Q và bà Đặng Thị Th; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 18/8/2017, được cho tại ngoại ngày 08/9/2017. Có mặt.

Bị hại:

1. Ông Kiều Xuân Ph, sinh năm 1958 (Đã chết)

Trú tại: Thôn P, xã C, huyện T, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của ông Kiều Xuân Ph:

Anh Kiều Văn D, sinh năm 1980 (Con trai ông Ph). Vắng mặt.

Trú tại: Thôn P, xã C, huyện T, Thành phố H.

2. Anh Lê Công Đức L, sinh ngày 16/07/2000. Có mặt.
Trú tại: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố H.
Người đại diện hợp pháp của anh Lê Công Đức L: Bà Kiều Thị Nh, sinh năm 1972 (Mẹ của anh L). Có mặt.
Trú tại: Thôn Y, xã C, huyện T, Thành phố H.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
Bà Kiều Thị L1- sinh năm 1958, anh Kiều Văn D- sinh năm 1980, anh Kiều Cao Ch- sinh năm 1986 (Là vợ, con của ông Kiều Xuân Ph). Đều vắng mặt.
Cùng trú tại: Thôn P, xã C, huyện T, Thành phố H.
Người làm chứng: Anh Khuất Anh T1, sinh năm 1989.
Trú tại: Xóm M, xã C, huyện T, Thành phố H. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Kiều Minh T không có bằng lái xe mô tô. Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 23/01/2017, Kiều Minh T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X5-257.21 chở phía sau là anh Lê Công Đức L đi từ xã Hữu Bằng về nhà ở xã Cần Kiệm theo đường liên xã Thạch Xá đi xã Cần Kiệm. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực cổng chùa Cục Lạc, xã Cần Kiệm, bị cáo T đang điều khiển xe lên dốc theo hướng đường cong sang bên trái chiều đi của mình thì phát hiện thấy xe mô tô biển kiểm soát 29U2-7105 do ông Kiều Xuân Ph, sinh năm 1958 ở thôn P, xã C điều khiển đi ngược chiều. Xe mô tô của T điều khiển đã đi lấn sang phần đường của xe mô tô do ông Ph điều khiển và đâm vào sườn bên trái xe mô tô của ông Ph, làm 02 xe mô tô bị đổ sang hai bên phần đường. Hậu quả Kiều Minh T và Lê Công Đức L bị thương nhẹ, ông Kiều Xuân Ph bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 và Bệnh viện Việt Đức, sau đó đã tử vong.

Cơ quan Điều tra Công an huyện Thạch Thất đã trưng cầu giám định nguyên nhân chết của ông Kiều Xuân Ph. Gia đình ông Kiều Xuân Ph xin từ chối mổ tử thi. Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận, do không mổ tử thi nên không xác định được nguyên nhân chết của ông Kiều Xuân Ph.

Anh Lê Công Đức L bị thương nhẹ và không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan Điều tra không đưa đi giám định tỷ lệ thương tích được.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 29U2-7105 do ông Kiều Xuân Ph điều khiển, Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là anh Kiều Cao Ch (Con trai ông Ph).

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 29X5-257.21, Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là Kiều Minh T.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Về dân sự: Kiều Minh T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Kiều Xuân Ph số tiền 34.500.000đồng. Gia đình ông Kiều Xuân Ph không yêu gì về dân sự nữa và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Kiều Minh T.

Bản cáo trạng số 91/CT- VKS ngày 21/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Kiều Minh T về tội “ Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Điểm a Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt Kiều Minh T từ 30 đến 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và áp dụng thời hạn thử thách theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Kiều Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, các bản ảnh khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Biên bản khám nghiệm tử thi, Hồ sơ bệnh án của ông Kiều Xuân Ph, lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Kiều Minh T là người không có bằng lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 18 giờ 25 phút ngày 23/01/2017, bị cáo T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29X5-257.21 đi từ xã Hữu Bằng về nhà ở xã Cần Kiệm theo đường liên xã Thạch Xá đi xã Cần Kiệm. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu vực cổng chùa Cực Lạc, xã Cần Kiệm, bị cáo T đã điều khiển xe đi lấn sang phần đường của các phương tiện đi ngược chiều và đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 29U2-7105 do ông Kiều Xuân Ph điều khiển đi ngược chiều gây tai nạn. Hậu quả ông Ph bị tử vong.

Hành vi nêu trên của Kiều Minh T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 17 của Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội danh và hình phạt

được quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Nay Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực, nhưng Khoản 2 Điều 260 quy định về mức hình phạt đối với tội phạm trên không thay đổi, nên Hội đồng xét xử vẫn áp dụng Bộ luật Hình sự năm 1999 đối với bị cáo.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của ông Kiều Xuân Ph, nên phải có hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 34.500.000đồng nhằm khắc phục hậu quả; gia đình ông Ph có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo T có ông nội là Kiều Văn A tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, thương binh hạng A, được nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương kháng chiến. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T theo các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, tuổi đời còn trẻ, có địa chỉ cư trú rõ ràng, ổn định, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã C quản lý, giám sát cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

Về trách nhiệm dân sự: Kiều Minh T đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Kiều Xuân Ph số tiền 34.500.000đồng. Gia đình ông Kiều Xuân Ph không yêu gì về dân sự nữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Kiều Minh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo **Kiều Minh T** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Kiều Minh T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, Thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Kiều Minh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại (Anh Lê Công Đức L), Người đại diện hợp pháp của anh Lê Công Đức L, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại (Ông Kiều Xuân Ph) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

